

Bắc Ninh, ngày 14 tháng 8 năm 2017

## KẾ HOẠCH

**Thực hiện Nghị quyết số 51/NQ-CP ngày 19/6/2017 của Chính phủ  
Ban hành Chương trình hành động triển khai Nghị quyết số 07-NQ/TW  
ngày 18/11/ 2016 của Bộ Chính trị về chủ trương, giải pháp cơ cấu lại  
ngân sách nhà nước, quản lý nợ công để bảo đảm  
nền tài chính quốc gia an toàn, bền vững**

### I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU

#### 1. Mục tiêu:

Tổ chức quán triệt sâu sắc, thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả Nghị quyết số 07-NQ/TW, tạo chuyển biến rõ rệt về nhận thức, hành động của lãnh đạo, cán bộ, công nhân viên chức các cấp, các ngành và toàn thể xã hội đối với công tác quản lý tài chính - ngân sách nhà nước, quản lý nợ công. Phấn đấu hoàn thành thắng lợi mục tiêu tổng quát và các mục tiêu cụ thể của Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội đến năm 2020, bảo đảm cân đối ngân sách tích cực. Cụ thể:

- Thu ngân sách nhà nước hàng năm hoàn thành vượt dự toán được giao. Trong đó thu nội địa phấn đấu năm sau tăng từ 14% đến 16% so với năm trước; thu xuất nhập khẩu năm sau tăng từ 5% đến 7% so với năm trước;
- Trong cơ cấu chi ngân sách nhà nước, ưu tiên dành nguồn lực cho chi đầu tư phát triển, bảo đảm chi trả nợ đúng hạn;
- Tỷ lệ bội chi ngân sách trong hạn mức cho phép của Luật Ngân sách nhà nước và Luật Quản lý nợ công.

#### 2. Yêu cầu

- Cụ thể hóa đầy đủ các chủ trương và giải pháp chủ yếu về cơ cấu lại ngân sách nhà nước, quản lý nợ công để bảo đảm an toàn ngân sách;
- Xác định rõ nhiệm vụ của các ngành, các cấp; nêu cao trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, địa phương trong triển khai các mục tiêu, nhiệm vụ.

### II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Các Sở, ban, ngành thuộc tỉnh, các huyện, thành phố, thị xã theo chức năng nhiệm vụ được giao triển khai các giải pháp nhằm cải thiện môi trường kinh doanh, bảo đảm bình đẳng kinh doanh theo quy định của pháp luật; đẩy

mạnh cơ cấu lại nền kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao năng suất, hiệu quả và sức cạnh tranh của nền kinh tế:

- Thực hiện hiệu quả Chỉ thị số 05/CT-UBND ngày 24/4/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc tiếp tục cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) năm 2017; Chỉ thị số 06/CT-UBND ngày 28/4/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc tiếp tục duy trì và cải thiện hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh (PAPI) năm 2017; Chỉ thị số 07/CT-UBND ngày 11/5/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc duy trì, cải thiện thứ hạng ICT Index và IT industry của tỉnh Bắc Ninh;

- Xây dựng và thực hiện hiệu quả chương trình hành động thực hiện các nghị quyết Hội nghị lần thứ V, Ban Chấp hành Trung ương khóa XII: Nghị quyết số 11-NQ/TW ngày 03/6/2017 về hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa; Nghị quyết số 12-NQ/TW ngày 03/6/2017 về tiếp tục cơ cấu lại, đổi mới và nâng cao hiệu quả doanh nghiệp nhà nước; Nghị quyết số 10-NQ/TW ngày 03/6/2017 về phát triển kinh tế tư nhân trở thành một động lực quan trọng của nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì phối hợp với các ngành và địa phương tham mưu cho UBND tỉnh thực hiện cơ cấu lại, nâng cao hiệu quả đầu tư công. Rà soát danh mục các chương trình, dự án đầu tư sử dụng vốn ngân sách nhà nước, vốn vay nợ công, kiên quyết cắt giảm các chương trình, dự án không đảm bảo hiệu quả, chưa thực sự cần thiết. Tập trung nguồn lực để thực hiện các dự án dự án trọng điểm, các dự án thuộc kế hoạch xây dựng thành phố thông minh và xây dựng tỉnh Bắc Ninh trở thành thành phố trực thuộc trung ương theo kết luận của Thủ tướng Chính phủ.

- Rà soát, đổi mới để khuyến khích hơn nữa đầu tư tư nhân, đầu tư trực tiếp nước ngoài vào phát triển kinh tế xã hội; ưu tiên thu hút đầu tư trực tiếp nước ngoài đối với các dự án công nghệ tiên tiến, hiện đại, công nghệ cao, thân thiện môi trường;

- Thực hiện cổ phần hóa doanh nghiệp có vốn nhà nước đúng tiến độ;
- Thực hiện các đề án, báo cáo theo phụ lục kèm theo.

3. Cục Thuế, Cục Hải quan tăng cường tuyên truyền, giáo dục sâu rộng, tạo thống nhất nhận thức và hành động về chấp hành nghĩa vụ nộp thuế, pháp luật về ngân sách nhà nước, quản lý nợ công;

- Tổng kết, đánh giá việc chấp hành nghĩa vụ nộp thuế, pháp luật về ngân sách nhà nước, quản lý nợ công và pháp luật về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; rà soát, chỉnh sửa khung pháp lý, chế tài và tổ chức triển khai nhằm tăng cường mức độ tuân thủ nghĩa vụ nộp thuế, pháp luật về ngân sách nhà nước, quản lý nợ công và pháp luật về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; xác định và xử lý nghiêm trách nhiệm của người đứng đầu khi để xảy ra vi phạm.

- Xây dựng cơ sở dữ liệu thu ngân sách chi tiết theo đối tượng nộp thuế, theo sắc thuế, khoản thu, đơn vị, địa bàn... đầy đủ, chính xác, tập trung thống nhất trên phạm vi cả tỉnh làm cơ sở thực hiện phân tích, dự báo thu ngân sách kịp thời, đảm bảo chất lượng, hiệu quả.

4. Thanh tra tỉnh tham mưu cho UBND tỉnh và triển khai thực hiện các giải pháp nhằm đẩy mạnh thực hành tiết kiệm và phòng, chống tham nhũng, lãng phí, đề cao trách nhiệm của người đứng đầu khi để xảy ra các vi phạm:

- Đổi mới tuyên truyền, giáo dục, tạo sự chuyển biến xuyên suốt trong toàn bộ hệ thống chính trị, bộ máy nhà nước và xã hội về tư tưởng, ý thức tiết kiệm, chống lãng phí, tuân thủ pháp luật về thu - chi ngân sách và nợ công, đặc biệt là những lĩnh vực, khâu dễ xảy ra vi phạm, tham nhũng, lãng phí.

- Tăng cường hiệu lực, hiệu quả công tác thanh tra, kiểm tra, kiểm toán, điều tra, truy tố, xét xử và xử lý nghiêm minh, đúng pháp luật các hành vi tham nhũng, lãng phí; các hành vi vi phạm quy định quản lý tài chính - ngân sách, nợ công và quy định về quản lý, sử dụng vốn nhà nước tại doanh nghiệp.

- Rà soát, hoàn thiện công tác kê khai tài sản, thu nhập của cán bộ, công chức, viên chức, nhất là cán bộ lãnh đạo, đảm bảo việc phản ánh trung thực, bao quát tài sản, thu nhập và nguồn gốc hình thành.

4. Sở Tài chính chủ trì tham mưu cho UBND tỉnh trong công tác quản lý tài chính, ngân sách nhà nước:

a) Trong công tác lập, phân bổ và giao dự toán ngân sách đảm bảo tập trung cơ cấu lại thu, chi ngân sách nhà nước, tăng cường quản lý nợ công, bảo đảm an toàn và bền vững nền tài chính quốc gia. Thực hiện nghiêm nguyên tắc vay bù đắp bội chi ngân sách nhà nước chỉ được sử dụng cho đầu tư phát triển, không sử dụng cho chi thường xuyên

- Tăng cường khai thác nguồn lực tài chính từ tài sản công (đặc biệt với đất đai, tài nguyên, tài sản tại khu vực sự nghiệp công, tài sản là các loại kết cấu hạ tầng giao thông) nhằm huy động vốn phát triển kinh tế - xã hội. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý thu, thanh tra, kiểm tra; ứng dụng công nghệ thông tin hiện đại và cải cách thủ tục hành chính trong thu nộp ngân sách; vừa tạo điều kiện thuận lợi cho người nộp thuế, đồng thời ngăn chặn tình trạng chuyền giá, trốn thuế; đổi mới, áp dụng các biện pháp, kỹ năng quản lý nợ thuế và cưỡng chế thi hành quyết định hành chính thuế, giảm tỷ trọng nợ đọng thuế.

- Từng bước cơ cấu lại chi ngân sách nhà nước theo hướng tăng tỷ trọng chi đầu tư hợp lý, giảm tỷ trọng chi thường xuyên gắn với đổi mới mạnh mẽ khu vực dịch vụ hành chính sự nghiệp công lập theo cơ chế tự chủ, tinh giản bộ máy, biên chế, thực hiện cải cách lương; nâng cao tính minh bạch, hiệu quả trong các lĩnh vực chi thường xuyên, chi đầu tư phát triển. Cơ cấu lại chi ngân sách trong từng lĩnh vực, tập trung vào các dịch vụ thiết yếu, ngân sách nhà nước phải đảm

bảo, hỗ trợ. Hoàn thiện thể chế quản lý ngân sách nhà nước theo cơ chế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa; phân định rõ nội dung, phạm vi của Nhà nước và thị trường; rà soát các chính sách, chế độ an sinh - xã hội; tăng cường công tác quản lý, nâng cao hiệu quả sử dụng tài sản công;

- Giám sát chặt chẽ việc cho vay, sử dụng vốn của các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách cho các mục đích của ngân sách. Nâng cao hiệu quả sử dụng vốn vay, chỉ tập trung cho các công trình, dự án trọng điểm, thực sự có hiệu quả, đảm bảo khả năng cân đối nguồn trả nợ;

b) Điều hành ngân sách hàng năm đảm bảo tăng cường kỷ luật, kỷ cương về tài chính - ngân sách nhà nước và nợ công

- Siết chặt kỷ luật tài khóa, ngân sách, nợ công; thực hiện thu chi trong phạm vi dự toán, vay nợ, giải ngân trong phạm vi kế hoạch và hạn mức được cấp thẩm quyền quyết định; chỉ ban hành cơ chế, chính sách chi khi có nguồn tài chính đảm bảo; hạn chế tối đa việc ứng trước dự toán, chuyển nguồn, điều chỉnh tổng mức đầu tư các chương trình, dự án sử dụng nguồn vốn vay; xử lý dứt điểm nợ đọng xây dựng cơ bản và không để phát sinh nợ xây dựng cơ bản mới. Tăng cường công tác quyết toán dự án hoàn thành thuộc nguồn vốn nhà nước, xử lý dứt điểm tình trạng tồn đọng quyết toán, thực hiện nghiêm các chế tài xử lý vi phạm trong công tác quyết toán các dự án hoàn thành.

- Tăng cường thanh tra, kiểm tra, kiểm toán, thực hiện công khai, minh bạch, đề cao trách nhiệm giải trình về ngân sách nhà nước và nợ công.

- Đẩy mạnh đổi mới khu vực dịch vụ sự nghiệp công trên cơ sở tăng cường giao quyền tự chủ trên các mặt tổ chức, biên chế, hoạt động và tài chính cho các đơn vị sự nghiệp công lập; thúc đẩy xã hội hóa; cổ phần hóa đơn vị sự nghiệp công lập; phấn đấu đến năm 2020, thực hiện tính đúng, tính đủ chi phí vào giá dịch vụ công; đẩy mạnh thực hiện cơ chế đấu thầu, đặt hàng, giao nhiệm vụ trong cung cấp dịch vụ sự nghiệp công; tạo môi trường bình đẳng trong cung cấp dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước; chuyển đổi phương thức Nhà nước hỗ trợ trực tiếp cho đối tượng là người có công, đối tượng yếu thế, bảo đảm cho các đối tượng chính sách - xã hội, đồng bào dân tộc thiểu số, vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn được cung cấp dịch vụ theo quy định ngày càng tốt hơn.

\* Các đơn vị thực hiện các đề án, báo cáo theo phụ lục kèm theo.

### III. TỔ CHỨC VÀ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng cơ quan thuộc UBND tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố thị xã theo chức năng thẩm quyền và nhiệm vụ được giao chỉ đạo đưa ngay những nhiệm vụ phù hợp của Nghị quyết 07 và Nghị quyết số

51/NQ-CP và Kế hoạch này vào nội dung dự toán ngân sách hàng năm và kế hoạch tài chính – ngân sách nhà nước 03 năm 2018-2020; cụ thể hóa thành các nhiệm vụ của kế hoạch hàng năm; đồng thời chỉ đạo, triển khai ngay các giải pháp, nhiệm vụ theo chức năng, thẩm quyền phù hợp với điều kiện thực tế của từng ngành, lĩnh vực, địa phương.

2. Hàng năm, Thủ trưởng cơ quan thuộc UBND tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố thị xã chỉ đạo đưa vào chương trình công tác các đề án, nhiệm vụ triển khai Nghị quyết 07-NQ/TW; kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện và gửi Sở Tài chính báo cáo đánh giá kết quả thực hiện trước ngày 10 tháng 12 để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh, Bộ Tài chính.

3. Trong quá trình tổ chức thực hiện Kế hoạch này, nếu thấy cần sửa đổi, bổ sung, các cơ quan, địa phương chủ động đề xuất, gửi Sở Tài chính để tổng hợp và báo cáo UBND tỉnh xem xét, quyết định./.*Thay*

**Nơi nhận:**

- Văn phòng Chính phủ (b/c);
- TT TU, TT HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ tỉnh;
- Báo Bắc Ninh;
- Các Sở, ban, ngành thuộc UBND tỉnh;
- Các cơ quan Trung ương trên địa bàn tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Lưu: VT, KTTH, PVPKTT, CVP.

TM. UBND TỈNH  
CHỦ TỊCH



**Nguyễn Tử Quỳnh**